

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

I. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1	Giải pháp kỹ thuật		
	Tổ chức mặt bằng công trường (bao gồm thuyết minh và bản vẽ): - Thiết bị thi công; - Lán trại; - Phòng thí nghiệm hiện trường - Kho bãi tập kết vật liệu; - Bố trí rào chắn, biển báo; - Tập kết chất thải; - Cấp thoát nước và cung cấp điện; - An toàn giao thông trong quá trình thi công.	Có thuyết minh và bản vẽ đầy đủ.	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc không có bản vẽ hoặc thiếu 01 thuyết minh trở lên hoặc thiếu 01 bản vẽ trở lên.	Không đạt
1.2	Biện pháp kỹ thuật tổ chức thi công		

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.2.1	Thuyết minh biện pháp thi công các hạng mục chính và hạng mục phụ trợ: - Công tác định vị công trình, các mốc thi công, trắc đạc thi công. - Công tác đắp bờ bao san lấp. - Công tác san lấp mặt bằng. - Công tác thi công hàng rào (đào móng, cốt thép, ván khuôn, bê tông tại chỗ, xây tường gạch, bả/son tường - Công tác thi công ép cọc. - Công tác đổ bê tông sân nền bằng bê tông thương phẩm. - Các hạng mục phụ trợ đảm bảo phục vụ thi công.	Đối với tất cả các công tác: Có thuyết minh và bản vẽ hợp lý với biện pháp thi công	Đạt
		Không có thuyết minh và bản vẽ hoặc thiếu thuyết minh hoặc thiếu bản vẽ 01 công tác trở lên hoặc không hợp lý với biện pháp thi công	Không đạt
1.2.2	Thuyết minh biện pháp bảo đảm giao thông ra vào công trình	Có thuyết minh biện pháp đề xuất biện pháp bảo đảm giao thông ra vào công trình.	Đạt
		Không có thuyết minh đề xuất hoặc có thuyết minh nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
Kết luận		Có tất cả nội dung yêu cầu được đánh giá là “Đạt”.	Đạt
		Có > 01 nội dung yêu cầu được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt

II. Tiến độ thi công:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1	Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 150 ngày (kể cả ngày nghỉ và ngày lễ) .	- Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 150 ngày. - Có đề xuất biện pháp rút ngắn thời gian thi công. Cam kết thi công cả vào buổi đêm, ngày nghỉ để đảm bảo hoạt động bình thường cho đơn vị. - Nhà thầu có lập Biểu tiến độ thi công chi tiết và hợp lý cho các công tác thuộc biện pháp kỹ thuật tổ chức thi công.	Đạt
		Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 240 ngày hoặc không đề xuất	Không đạt
2.2	Tính phù hợp: - Giữa biểu đồ huy động thiết bị và biểu đồ tiến độ thi công; - Giữa biểu đồ bố trí nhân lực và biểu đồ tiến độ thi công.	Có biểu đồ huy động thiết bị và biểu đồ bố trí nhân lực phù hợp với biểu đồ tiến độ thi công.	Đạt
		Không có biểu đồ huy động thiết bị và bố trí nhân lực phù hợp với tiến độ thi công hoặc có biểu đồ huy động thiết bị và bố trí nhân lực nhưng không phù hợp với tiến độ thi công.	Không đạt
2.3	Biểu tiến độ thi công chi tiết theo công việc mời thầu	Có biểu tiến độ thi công chi tiết theo công việc mời thầu.	Đạt
		Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
2.4	Biểu đồ vật tư, vật liệu, nhân sự, thiết bị phù hợp với đề xuất kỹ thuật, tiến độ thi công của gói thầu	Có biểu đồ vật tư, vật liệu, nhân sự, thiết bị đầy đủ phù hợp với đề xuất, tiến độ thi công của gói thầu.	Đạt
		Không có biểu đồ hoặc có biểu đồ vật tư, vật liệu, nhân sự, thiết bị nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, tiến độ thi công của gói thầu.	Không đạt
Kết luận		Có tất cả nội dung yêu cầu được đánh giá	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		là “Đạt”.	
		Có > 01 nội dung yêu cầu được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt

III. Cách thức quản lý dự án bao gồm: Tổ chức quản lý dự án, Tổ chức quản lý hiện trường:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm từng bộ phận theo yêu cầu và hợp lý.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm từng bộ phận theo yêu cầu và hợp lý.	Đạt
		Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, không ghi rõ trách nhiệm từng bộ phận hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
Kết luận		Có tất cả nội dung yêu cầu được đánh giá là “Đạt”.	Đạt
		Có > 01 nội dung yêu cầu được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt

IV. Các biện pháp bảo đảm chất lượng:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng		
	Đối với các vật tư, vật liệu: xi măng, cốt thép, cát, đá, bê tông thương phẩm...	- Có bảng kê vật tư, vật liệu cho công trình thể hiện đầy đủ chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ và các tiêu chuẩn quy chuẩn được áp dụng theo quy định của pháp luật và phải còn hiệu lực. - Có hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư có đính kèm Giấy đăng ký kinh doanh của nhà cung cấp (có tên gói thầu và tên công trình/dự án phù hợp với E-HSMT).	Đạt
		- Không có hoặc có bảng kê vật tư, vật liệu, cho công trình thể hiện đầy đủ	Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ và các tiêu chuẩn quy chuẩn được áp dụng theo quy định của pháp luật nhưng không phù hợp hoặc các tiêu chuẩn quy chuẩn được áp dụng theo quy định của pháp luật đã hết hiệu lực. - Không có hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư hoặc có nhưng không đúng tên gói thầu và tên công trình/dự án phù hợp với E-HSMT.	
4.2	Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công		
4.2.1	Sơ đồ Quy trình quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng	- Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng.	Đạt
		- Không có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Không có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng	Không đạt
4.2.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	Không đạt
4.2.3	Có biện pháp bảo đảm chất lượng cho các công tác sau: - Công tác định vị công trình, các mốc thi công, trắc đạc thi công. - Công tác đắp bờ bao san lấp.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp và đầy đủ các nội dung với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Công tác san lấp mặt bằng. - Công tác thi công hàng rào (đào móng, cốt thép, ván khuôn, bê tông tại chỗ, xây tường gạch, bả/son tường - Công tác thi công ép cọc. - Công tác đổ bê tông sân nền bằng bê tông thương phẩm.	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận		Có tất cả nội dung yêu cầu được đánh giá là “Đạt”.	Đạt
		Có > 01 nội dung yêu cầu được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt

V. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1	An toàn lao động		
a)	Thuyết minh biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công: - Trách nhiệm của cán bộ quản lý an toàn lao động.	Có nội dung thuyết minh biện pháp an toàn lao động đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các tiêu chuẩn quy chuẩn được áp dụng theo quy định của pháp luật phải còn hiệu lực.	Đạt
	- Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho máy, thiết bị thi công để vận chuyển, đào đất đá, vật liệu.	Không có hoặc có nội dung thuyết minh biện pháp an toàn lao động nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc các tiêu chuẩn quy chuẩn được áp dụng theo quy định của pháp luật hết hiệu lực.	Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Lập biện pháp quản lý nhân sự, thiết bị và biện pháp bảo đảm an ninh công trường, an toàn giao thông trong suốt quá trình thi công. - Lập biện pháp quản lý an toàn cho công trình hiện hữu và khu vực xung quanh công trường.		
5.2	Phòng cháy chữa cháy		
b)	Thuyết minh biện pháp đảm bảo phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.3	Vệ sinh môi trường		
	Thuyết minh biện pháp chống ô nhiễm môi trường trong quá trình thi công, vận chuyển vật tư và vật liệu, chống ồn cho các khu dân cư lân cận (nếu có).	Có biện pháp vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận		Có tất cả nội dung yêu cầu được đánh giá là “Đạt”.	Đạt
		Có > 01 nội dung yêu cầu được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt

VI. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1	Thời gian bảo hành công trình	Nhà thầu đề xuất thời gian bảo hành công trình ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.	Đạt
		Đề xuất thời gian bảo hành công trình < 12 tháng.	Không đạt
6.2	Kế hoạch bảo trì công trình trong thời gian bảo hành	Có trình bày kế hoạch bảo trì công trình trong thời gian bảo hành.	Đạt
		Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không phù hợp với công trình.	Không đạt
Kết luận		Có tất cả nội dung yêu cầu được đánh giá là “Đạt”.	Đạt
		Có > 01 nội dung yêu cầu được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt

VII. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (lĩnh vực thi công xây dựng công trình) từ ngày 01/01/2023 trở lại đây (tính đến thời điểm đóng thầu), gồm: a) Tiến độ thực hiện hợp đồng; b) Chất lượng công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá	Nhà thầu cung cấp bản cam kết với các nội dung: - Không có hợp đồng thi công xây dựng công trình chậm tiến độ Chủ đầu tư có quyết định xử phạt vi phạm tiến độ. - Không có hợp đồng thi công xây dựng công trình bị cơ quan có thẩm quyền đánh giá kém chất lượng (bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng). Không có vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng.	Đạt
		Nhà thầu không có cung cấp bản cam kết với các nội dung nêu trên hoặc có có cam kết nhưng thiếu một trong các nội dung cam kết nêu trên. Hoặc	Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; c) Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng.	Chủ đầu tư, Tổ chuyên gia có tài liệu chứng minh nhà thầu cam kết không đúng đối với một trong các nội dung cam kết.	
Kết luận		Có tất cả nội dung yêu cầu được đánh giá là “Đạt”.	Đạt
		Có > 01 nội dung yêu cầu được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt

VIII. Các yêu cầu cần thiết khác:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Có bản cam kết sẵn sàng huy động máy móc thiết bị phục vụ cho gói thầu (sở hữu và đi thuê).	- Có danh mục thiết bị thi công đầy đủ theo yêu cầu E-HSMT - Có bản cam kết đầy đủ, hợp lý với đề xuất của gói thầu	Đạt
		- Không có danh mục thiết bị thi công đầy đủ theo yêu cầu E-HSMT - Không có hoặc có bản cam kết nhưng không hợp lý, không đầy đủ với đề xuất của gói thầu.	Không đạt
Kết luận		Có tất cả nội dung yêu cầu được đánh giá là “Đạt”.	Đạt
		Có > 01 nội dung yêu cầu được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt